

Số: 09/QĐ-UBND

Xuân Phú, ngày 04 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của phường Xuân Phú
với trọng tâm là cải thiện môi trường kinh doanh và chuyển đổi số**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG XUÂN PHÚ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban
hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Huế lần thứ XII,
nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 8623/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2021 của
UBND thành phố về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 -
2025, định hướng đến năm 2030 của thành phố Huế;

Căn cứ Quyết định số 3044/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2023 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc Phê duyệt Kế hoạch cải cách hành
chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 3044/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2023 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc Phê duyệt Kế hoạch cải cách hành
chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban
nhân dân thành phố Huế về việc ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2024
của thành phố Huế với trọng tâm là cải thiện môi trường kinh doanh và chuyển đổi
số;

Theo đề nghị của Văn phòng UBND phường Xuân Phú,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm
2024 của phường Xuân Phú với trọng tâm là cải thiện môi trường kinh doanh và
chuyển đổi số.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường, các ban ngành đoàn thể và các cán bộ công chức phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND TP Huế;
- Phòng Nội vụ TP Huế;
- Đảng ủy – HĐND phường;
- CT và các PCT UBND phường;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Thu Hương

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính năm 2024 của phường Xuân Phú
với trọng tâm là cải thiện môi trường kinh doanh và chuyển đổi số
(Ban hành kèm theo Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 04/01/2024
của UBND phường Xuân Phú)

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Huế lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Quyết định số 8623/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2021 của UBND thành phố về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 của thành phố Huế; Ủy ban nhân dân (UBND) phường Xuân Phú ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của phường Xuân Phú với trọng tâm là cải thiện môi trường kinh doanh và chuyển đổi số, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU:

- CCHC phải được tiến hành trên cơ sở quan điểm, chủ trương của Đảng về đổi mới hệ thống chính trị và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, góp phần xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Đẩy mạnh công tác CCHC, trọng tâm là đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy việc xây dựng và phát triển chính quyền số, góp phần nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.
- Đưa CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, là giải pháp quan trọng trong chương trình công tác năm 2024 của UBND phường làm cơ sở chỉ đạo, điều hành, góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.
- Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức (CBCC) có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.
- Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả hoạt động và sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo quy định. Xây dựng hệ thống cơ quan hành chính nhà nước hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ Nhân dân.
- Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ hướng tới nền

hành chính kiểu mẫu; Chuyển biến mạnh mẽ nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp và hiệu quả, đảm bảo tính liên thông, đồng bộ, thống nhất và hội nhập nhằm thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên địa bàn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phường nói riêng và thành phố nói chung.

7. Phân đầu Chỉ số CCHC của phường năm 2024 ở mức khá trở lên.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế:

a) Mục tiêu

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật của Hội đồng nhân dân (HĐND), UBND đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, thời hạn theo đúng quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Phân đầu 100% VBQPPL do HĐND, UBND phường ban hành được rà soát, nhằm bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp, kịp thời, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật;

- Tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và toàn xã hội.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; chú trọng việc lấy ý kiến Nhân dân, tăng cường tham vấn ý kiến của cơ quan chuyên môn, đồng thời tăng cường sự kiểm tra, giám sát, phản biện đối với công tác pháp luật, tăng cường trách nhiệm của từng cơ quan và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình xây dựng VBQPPL. Tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2021 của UBND tỉnh về việc nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn và Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 13/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND phường ban hành, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp;

- Chủ động rà soát pháp luật thuộc các lĩnh vực quản lý để đề xuất nội dung hoàn thiện pháp luật, kịp thời kiến nghị xử lý những nội dung mâu thuẫn, chồng

chéo, bất cập hoặc không phù hợp thực tiễn nhằm phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường, bảo đảm an sinh xã hội, quyền con người, quyền công dân,...

- Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật năm 2024 tại UBND phường. Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật. Kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

- Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và cộng đồng trong phản biện chính sách và giám sát thi hành pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Về cải cách TTHC:

a) Mục tiêu

- Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- 100% Quyết định công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã được công bố kịp thời.

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông (trừ các TTHC đặc thù).

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.

- Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của CBCC trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 80%, 75%.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%; trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

- 95% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính hoặc hành vi hành chính của cá nhân, tổ chức được xử lý dứt điểm; 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình tại các cấp chính quyền.

- 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC

trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

b) Nhiệm vụ

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác cải cách, kiểm soát TTHC một cách hiệu quả và toàn diện, bám sát các mục tiêu, yêu cầu cải cách của Chính phủ; xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; ưu tiên tập trung nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC được giao gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm theo quy định của Nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân tắc trách, những nhieu, gây phiền hà trong giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân.

- Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; kiến nghị cấp có thẩm quyền loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có.

- Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, loại bỏ các quy định không hợp pháp, không cần thiết, không hợp lý, bảo đảm thực chất.

- Tổ chức tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc phạm vi quản lý của UBND phường; tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ; nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức tại Bộ phận Một cửa cấp xã; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tụy phục vụ Nhân dân.

- Tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường; xây dựng kế hoạch truyền thông hàng năm về việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử để thu hút cá nhân, tổ chức khai thác, sử dụng TTHC một cách có hiệu quả.

- Tiếp tục phát huy có hiệu quả kênh thông tin tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp và chấn chỉnh hành vi những nhieu, thờ ơ, vô cảm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, lan tỏa những mô hình mới, cách làm hay trong cải cách TTHC. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, đôn đốc để kịp thời phát hiện và giải quyết những hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện, giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Tập trung triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND ngày 21/08/2023 của Hội đồng Nhân dân tỉnh về việc miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện; đồng thời tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ.

- Tiếp tục đầu tư, trang cấp phương tiện, cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC tại Bộ phận một cửa phường; quan tâm bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ, kỹ năng công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận một cửa.

3. Cải cách tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước:

a) Mục tiêu

- Thực hiện sắp xếp bộ máy và tinh giản biên chế phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và đảm bảo theo lộ trình quy định của Chính phủ tại Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng, tập trung thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Thường xuyên rà soát, quy định lại chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ quan, đơn vị theo hướng ngày càng phân định rõ nhiệm vụ của từng cơ quan, tránh tình trạng chồng chéo, trùng lặp hoặc bỏ sót nhiệm vụ; thực hiện đúng nguyên tắc “một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính”, đồng thời phát huy vai trò phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Duy trì thực hiện tốt việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC. Gắn kết quả đánh giá với công tác thi đua, khen thưởng, xếp loại chất lượng cơ quan, đơn vị, người đứng đầu và CBCC hàng năm.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Mục tiêu

Xây dựng được đội ngũ CBCC có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. Hoàn thành Đề án vị trí việc làm và bố trí CBCC theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm khi được phê duyệt.

b) Nhiệm vụ

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các VBQPPL về xây dựng, quản lý đội ngũ CBCC theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; bảo đảm xây dựng đội ngũ CBCC có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển của thành phố trong giai đoạn mới.

- Tiếp tục xây dựng hoàn thiện Đề án vị trí việc làm của các cơ quan theo các văn bản quy định, hướng dẫn của Trung ương trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; sắp xếp lại đội ngũ CBCC theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế.

- Tiếp tục triển khai đánh giá, phân loại CBCC theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng CBCC và gắn chặt với công tác khen thưởng, kỷ luật.

- Triển khai Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của CBCC, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, công chức. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ CBCC gắn với vị trí việc làm.

- Đổi mới cách thức quản lý đối với đội ngũ cán bộ, công chức phường và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố bảo đảm nâng cao hiệu quả hoạt động, thực hiện khoán kinh phí.

5. Cải cách tài chính công:

a) Mục tiêu

- Tăng cường các biện pháp để quản lý nguồn thu và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ tích lũy hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội và chế độ tiền lương mới theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Trung ương về cải cách chính sách tiền lương.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan hành chính nhà nước.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí đối với cơ quan hành chính.

- Phân cấp quản lý tài chính và ngân sách của phường theo quy định của tỉnh, thành phố đảm bảo tính thống nhất của hệ thống tài chính và tăng cường chủ động dự toán ngân sách, bảo đảm tiết kiệm và hiệu quả các khoản chi tài chính của khu vực công.

- Tích cực, chủ động, vận dụng sáng tạo mô hình kết hợp Nhà nước và doanh nghiệp trong đầu tư và quản lý, khai thác một số công trình, dự án trên các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực dịch vụ y tế, giáo dục, đào tạo, văn hóa, thể thao và các dự án cơ sở hạ tầng.

- Nghiên cứu, đề xuất những chính sách và giải pháp nhằm thực hiện sâu rộng hơn chủ trương xã hội hóa lĩnh vực xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị, khoa học và công nghệ, hành chính - tư pháp, y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao để thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển địa phương. Phát huy trách nhiệm và tính sáng tạo, chủ động của các đơn vị này nhằm cung cấp các dịch vụ công ngày càng có chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu của Nhân dân, đồng thời tạo động lực cho đội ngũ CBCCLàm việc.

6. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

a) Mục tiêu

- Tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh gắn với việc triển khai có hiệu quả các chính hỗ trợ doanh nghiệp, tạo điều kiện trợ giúp doanh nghiệp tháo gỡ các điểm nghẽn, khôi phục hoạt động sản xuất, kinh doanh trong trạng thái bình thường mới một cách tích cực và hiệu quả.

b) Nhiệm vụ

Tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

- Giải pháp hỗ trợ người dân và doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh, khắc phục các tác động tiêu cực của suy thoái kinh tế.

- Giải pháp phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

- Giải pháp thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình chuyển đổi số.

- Giải pháp đẩy mạnh cải cách về đăng ký đất đai và quản lý hành chính đất đai.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Mục tiêu

- Triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu với Công Dịch vụ công quốc gia; hệ thống báo cáo của thành phố được kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

- Phân đầu đạt và vượt các chỉ tiêu chủ yếu:

+ 100% hoạt động quản lý nhà nước sử dụng văn bản điện tử có chữ ký số, liên thông từ thành phố đến cấp xã và liên thông với tỉnh, Quốc gia trong các hoạt động quản lý nhà nước (trừ các văn bản Mật theo quy định);

+ Triển khai thực hiện hệ thống thông tin chuyên ngành;

+ 100% hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; 50% hồ sơ TTHC được người dân, doanh nghiệp thực hiện trực tuyến từ xa.

+ 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

+ Thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; tiến tới ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), quản lý chất lượng theo hệ thống ISO điện tử.

- Thực hiện đánh giá Chính quyền điện tử.

b) Nhiệm vụ

- Tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương.

- Tiếp tục duy trì, nâng cấp, phát triển hạ tầng chính quyền số đáp ứng các dịch vụ hạ tầng cơ bản, ứng dụng hiệu quả công nghệ tiên tiến phù hợp với xu hướng phát triển cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án kết nối mạng diện rộng của tỉnh bằng mạng truyền số liệu chuyên dùng CPNET và triển khai Internet tập trung nhằm phục vụ kết nối liên thông, xuyên suốt từ thành phố đến xã, phường. Tăng cường kết nối, tích hợp, trao đổi thông tin, dữ liệu giữa các cơ quan Đảng và Nhà nước.

- Tiếp tục rà soát và tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch ứng dụng, phát triển CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 của thành phố. Xây dựng, triển khai kế hoạch hàng năm về ứng dụng, phát triển CNTT, chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại phường. Tăng cường đánh giá, đôn đốc triển khai công tác ứng dụng CNTT; hoàn thiện, nâng cấp Cổng thông tin điện tử phường.

- Tăng cường trao đổi văn bản giữa các cơ quan hành chính được thực hiện dưới dạng điện tử, bảo đảm dữ liệu điện tử phục vụ hầu hết các hoạt động trong cơ quan; áp dụng có hiệu quả Quy trình quản lý văn bản đến, văn bản đi trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Chỉ đạo các CBCC thực hiện số hóa dữ liệu, triển khai hệ thống báo cáo số của tỉnh.

- Đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn phường. Thường xuyên rà soát các TTHC để chuẩn hóa theo quy trình ISO 9001:2015, tăng cường tiếp nhận, giao trả trực tuyến TTHC, tạo lập hồ sơ, tài khoản trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của cơ quan hành chính.

8. Tổ chức chỉ đạo, điều hành:

a) Mục tiêu

- Lãnh đạo UBND phường trực tiếp phụ trách, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện CCHC và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác CCHC ở cơ quan, đơn vị mình quản lý.

- UBND phường xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2024 phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện kiểm tra công tác CCHC đối với các CBCC trực tiếp giải quyết TTHC.

b) Nhiệm vụ

- Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch CCHC của tỉnh, thành phố và phường. UBND cấp xã; các bộ phận trực tiếp giải quyết TTHC xây dựng Kế hoạch CCHC cụ thể, khả thi, xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân công trách nhiệm cụ thể.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Tổ chức biên soạn và phát hành rộng rãi các tài liệu thông tin về CCHC phù hợp với từng mục tiêu, yêu cầu, nội dung tuyên truyền, phổ biến đến từng đối tượng.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc triển khai

và tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về CCHC và đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng ISO nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn phường; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan nhà nước của CBCC về CCHC trong cơ quan, đơn vị mình quản lý.

- Tăng cường và thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính tại cơ quan đơn vị quản lý kịp thời rút kinh nghiệm, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế.

(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND:

- Là cơ quan thường trực giúp UBND phường hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Chủ trì triển khai các nội dung về cải cách tổ chức bộ máy hành chính và cải cách chế độ công vụ.

- Thực hiện báo cáo CCHC hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất về tình hình thực hiện Kế hoạch này.

- Triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung công tác chỉ đạo điều hành công tác cải cách TTHC, kiểm soát và đơn giản hóa TTHC trên địa bàn phường. Phát huy tốt vai trò điều phối, đánh giá, rà soát độc lập và chủ trì, phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị rà soát, xây dựng phương án đơn giản hóa TTHC và TTHC nội bộ trên Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ.

- Phối hợp với các bộ phận liên quan trong việc vận hành cổng Dịch vụ công; triển khai Trục liên thông văn bản quốc gia; hệ thống thông tin báo cáo địa phương với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các CBCC về tiến độ thực hiện các chỉ tiêu về cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và giải quyết hồ sơ TTHC; phối hợp hướng dẫn các CBCC trong việc thực hiện rà soát quy trình TTHC để cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Đôn đốc các CBCC trong việc đổi mới lề lối, phương thức làm việc thông qua gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; điều hành dựa trên dữ liệu số; theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ do UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố giao theo thời gian thực hiện.

- Triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà

nước và kết quả thực hiện nội dung xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

2. Bộ phận Tư pháp – Hộ tịch:

- Chủ trì triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành VBQPPL và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn phường.
- Theo dõi, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện nội dung cải cách thể chế trên địa bàn phường.

3. Bộ phận Tài chính – Kế toán:

- Chủ trì triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung cải cách tài chính công, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; công tác phân cấp; công tác đầu tư, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước.
- Chủ trì thẩm định, trình UBND phường xem xét, quyết định kinh phí thực hiện các nhiệm vụ về chỉ đạo, điều hành công tác CCHC để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ.

5. Bộ phận Văn hóa và Thông tin:

- Chủ trì triển khai công tác thông tin, tuyên truyền CCHC; tham mưu UBND phường xây dựng, triển khai kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC trên địa bàn dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú và phù hợp với tình hình thực tiễn.

Chủ động xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC trên Trang thông tin điện tử và phối hợp chặt chẽ với các bộ phận liên quan để tuyên truyền các nội dung nêu tại Kế hoạch này và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về CCHC của địa phương.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, các bộ phận có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Văn phòng HĐND – UBND phường tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND phường xem xét, chỉ đạo./.

Phụ lục
NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024

| Nhiệm vụ chung | Nhiệm vụ cụ thể | Sản phẩm | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện |
|-----------------------------------|---|--|--------------------------------|--------------------------------------|-----------------------|
| Chương trình tổng thể CCHC | | | | | |
| I. Cải cách thể chế | 1. Kế hoạch xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL trên địa bàn phường năm 2024 | Kế hoạch | Tư pháp | Các CBCC phường | Quý I/2024 |
| | 2. Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn phường năm 2024 | Kế hoạch | Tư pháp | Các CBCC phường | Trước ngày 15/01/2024 |
| | 3. Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL | Đảm bảo 100% văn bản QPPL do HĐND&UBND phường ban hành đúng thẩm quyền và trình tự | Tư pháp | Các CBCC phường | Trong năm 2024 |
| | 4. Báo cáo kết quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2023 | Báo cáo | Tư pháp | Các CBCC phường | Trước ngày 05/3/2024 |
| | 5. Công bố danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND phường ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực | Quyết định | Tư pháp | Các CBCC phường | Trước ngày 05/3/2024 |
| II. Cải cách TTHC | 1. Xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá, Kiểm soát TTHC năm 2024 | Kế hoạch | Văn phòng UBND | Các CBCC phường | Quý I/2024 |
| | 2. Báo cáo kết quả rà soát TTHC, các quy định có liên quan và đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC | Báo cáo, Phương án | Văn phòng UBND | Các CBCC phường | Trong năm 2024 |
| | 3. Triển khai công tác kiểm soát TTHC thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước trên địa bàn phường | Kế hoạch, Báo cáo kiểm soát TTHC | Văn phòng UBND | Các CBCC phường | Thường xuyên |
| | 4. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90% | Báo cáo | Văn phòng UBND, Bộ phận TN&TKQ | Các CBCC phường | Trong năm 2024 |
| III. Cải cách tổ chức bộ | 1. Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tinh gọn hệ thống tổ chức | Kế hoạch/ Đề án/ Báo cáo | Phòng Nội vụ | Các phòng ban thuộc TP; UBND các xã, | Trong |

| Nhiệm vụ chung | Nhiệm vụ cụ thể | Sản phẩm | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện |
|------------------------------------|---|---|----------------------------|------------------------------|----------------------------|
| máy | cơ quan hành chính nhà nước các cấp ở địa phương theo quy định | | | phường | năm 2024 |
| | 2. Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước; đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước | Ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn các cơ quan hành chính nhà nước | Văn phòng UBND | Các CBCC phường | Trong năm 2024 |
| | 3. Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90% vào năm 2024 | Lập danh sách người dân thực hiện khảo sát mức độ hài lòng | Văn phòng UBND | Các bộ phận có liên quan | Trong năm 2024 |
| IV. Cải cách chế độ công vụ | 1. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2024. | Kế hoạch/Báo cáo | Đảng ủy phường | UBND phường, các CBCC phường | Quý I/2024 |
| | 2. Trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt Đề án vị trí việc làm, khung năng lực của từng vị trí việc làm tại các cơ quan, đơn vị. | Đề án/Quyết định/Báo cáo | Văn phòng UBND | Các bộ phận liên quan | Trong năm 2024 |
| V. Cải cách tài chính công | 1. Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan hành chính nhà nước | Báo cáo | Tài chính – Kế toán | Các bộ phận liên quan | Trong năm 2024 |
| VI. Hiện đại hóa hành chính | 1. Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin năm 2024 | Kế hoạch | Văn phòng UBND | Các bộ phận có liên quan | Quý I/2024 |
| | 2. Nâng cấp hạ tầng số đáp ứng chương trình chuyển đổi số đến năm 2024 | Hệ thống thiết bị, hạ tầng phục vụ triển khai các ứng dụng nền tảng số | Phòng Văn hoá và Thông tin | Các cơ quan có liên quan | Năm 2024 |

| Nhiệm vụ chung | Nhiệm vụ cụ thể | Sản phẩm | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời gian thực hiện |
|---|--|--|------------------------|---------------------------|----------------------------|
| | 3. Tổ chức thực hiện chương trình, dự án, kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và Kế hoạch Chuyển đổi số đã được phê duyệt | Kế hoạch Báo cáo kết quả thực hiện | Văn phòng UBND | Các bộ phận có liên quan | Năm 2024 |
| VII. Công tác chỉ đạo điều hành; tuyên truyền CCHC | 2. Thực hiện đánh giá, xếp loại công tác CCHC năm 2024 | Văn bản chỉ đạo điều hành về công tác đánh giá, xếp loại CCHC năm 2024 | Văn phòng UBND | Các bộ phận có liên quan | Trong năm 2024 |
| | 3. Xây dựng thực hiện Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2024 | Kế hoạch tuyên truyền CCHC | Văn phòng UBND | Bộ phận VH-TT và các CBCC | Quý I/2024 |